

ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM 2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	DỰ KIẾN KẾT QUẢ	GHI CHÚ
1	Nghiên cứu xây dựng hệ số phát thải từ hoạt động đốt rơm rạ để ứng dụng vào kiểm kê phát thải và đánh giá tác động lên chất lượng không khí tại thành phố Hà Nội, Việt Nam	Phạm Châu Thùy	2018	- Lấy mẫu và phân tích các chất gây ô nhiễm không khí từ đốt rơm ngoài đồng ruộng bằng cách sử dụng thiết bị lấy mẫu, dụng cụ lấy mẫu chuyên dụng. - Đo đạc các chất gây ô nhiễm phát thải từ quá trình đốt, đặc biệt là các chất độc hại (PAHs, NPAHs, PAHQs), phát ra từ quá trình đốt rơm trong các điều kiện thí nghiệm khác nhau - Tiến hành khảo sát thực địa để lấy mẫu và phân tích rơm, gốc rạ, và phương thức gặt lúa phổ biến bằng tay hẫy gặt bằng máy để xây dựng bản đồ lúa cho vùng nghiên cứu	Đề tài NC cơ bản
2	Nghiên cứu quy trình tách chiết chất màu thực phẩm Anthocyanin từ nguồn nguyên liệu tự nhiên ở Việt Nam bằng các phương pháp hóa học	Chu Thị Thanh	2018	- Đã chế tạo được 5 mẫu vật liệu và xác định được bộ các thông số đặc trưng của 5 mẫu vật liệu đã chế tạo. Các mẫu đều chứa các hạt Fe₃O₄ kích thước nano (40-50 nm) phân tán trên nền graphen oxit; từ tính tốt; diện tích bề mặt riêng thay đổi theo hàm lượng Fe₃O₄, cao nhất ở mẫu 25% chứa Fe₃O₄. - Xác định được dung lượng hấp phụ cực đại của các vật liệu đối với MB. - Xác định được thông số về lượng MB bị phân huỷ dưới tác động xúc tác của các vật liệu. Từ đó xác định được tỉ lệ Fe₃O₄ tối ưu trong vật liệu là 25%. - Kết quả được đăng trên 1 bài báo trên Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam - Hỗ trợ đào tạo 2 sinh viên tốt nghiệp.	HV
3	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng chấp nhận các giải pháp canh tác rau theo hướng nông nghiệp bảo tồn (Conservation Agriculture) tại huyện Gia Lâm, Hà Nội	Nguyễn Thị Hương Giang (MT)	2018	Sản phẩm đăng ký: 01 báo cáo khoa học về đề tài nghiên cứu 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước - Hỗ trợ 3 sinh viên đại học làm luận văn tốt nghiệp	HV
4	Đánh giá rủi ro môi trường nước ngầm do N rửa trôi từ hoạt động canh tác nông nghiệp tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định	Lý Thị Thu Hà	2018	Báo cáo khoa học, Sinh viên tốt nghiệp, Nhóm nghiên cứu khoa học sinh viên	HV
5	Nghiên cứu xử lý nước thải dệt nhuộm quy mô hộ gia đình của làng nghề Vạn Phúc bằng	Trần Thanh Hải	2018	Báo cáo khoa học, Sinh viên tốt nghiệp, nhóm nghiên cứu khoa học sinh viên, quy trình xử lý	HV

	phương pháp hóa lý				
6	Chế tạo vật liệu nhẹ từ nguyên liệu silicate trong phế phụ phẩm nông nghiệp ứng dụng xử lý nước nuôi trồng thủy sản	Hồ Thị Thúy Hằng	2018	Báo cáo khoa học, Sinh viên tốt nghiệp, Nhóm nghiên cứu khoa học sinh viên, vật liệu nhẹ và quy trình chế tạo	HV
7	Nghiên cứu ứng dụng chế phẩm vi sinh, than bùn trong xử lý phân gà thành phân hữu cơ	Đinh Hồng Duyên	2018	1. Các hộ chăn nuôi ở huyện Chương Mỹ sử dụng bốn loại chính là: chế phẩm sinh học TB-E2, LASACHU-S, đệm lót sinh học BIOZYM, chế phẩm BIO-DRY, giá thành của các loại chế phẩm từ 60000 - 80000 đồng/ kg (hoặc / lít). Có 35,3% số hộ dân chỉ sử dụng 1 loại chế phẩm trong suốt quá trình chăn nuôi, trong khi đó có tới 63,7% số hộ dân đã từng sử dụng từ 2 – 3 loại chế phẩm. Đánh giá của người dân sử dụng chế phẩm: 29,4% số hộ đánh giá là tốt trong hiệu quả trong khử mùi hôi chuồng trại và 70,6% đánh giá bình thường. 2. Đã tuyển chọn được 5 chủng vi sinh vật (2 vi khuẩn, 3 nấm men) và sản xuất được chế phẩm vi sinh dùng để xử lý phân gà vật đạt TCVN. 3. Sử dụng chế phẩm vi sinh trong xử lý phân gà kết hợp các nguyên liệu hữu cơ nhận thấy khi sử dụng than bùn đạt hiệu quả cao nhất so với bã nấm và trấu theo tỉ lệ 6:4. 4. Sử dụng trấu hun kết hợp với than bùn (theo tỷ lệ 75% và 25%) trong thu phân gà cho thấy sau 30 ngày đạt khối lượng phân thải ra cao nhất.	HV
8	Đánh giá hiệu quả của việc khoán bảo vệ rừng tại rừng đặc dụng Xuân Nha tỉnh Sơn La và rừng đặc dụng Thượng Tiến, tỉnh Hòa Bình	Phan Thị Thúy	2018	02 Khoá luận tốt nghiệp 01 báo cáo khoa học 01 bài báo khoa học	HV
9	Nghiên cứu ảnh hưởng của bón phân hữu cơ vi sinh kết hợp với Zn đến khả năng tích lũy Curcumin và một số tính chất đất trồng nghệ tại Bắc Giang – Việt Nam	Nguyễn Thế Bình	2018	- Xác định được công thức bón tối ưu - Xuất bản một bài báo - Tham gia đào tạo một sinh viên ngành môi trường	HV
10	Đánh giá tính dễ bị tổn thương về sinh kế của người Thái và người H’mông do biến đổi khí hậu ở xã Chiềng Đông,	Nguyễn Thị Bích Yên	2018	Miền núi phía Bắc Việt Nam được coi là khu vực dễ bị ảnh hưởng nặng nề bởi biến đổi khí hậu do nơi đây là nhà của phần lớn các nhóm dân tộc thiểu số với tỷ lệ nghèo đói cao và sống chủ yếu phụ thuộc vào sản xuất nông nghiệp. Nghiên cứu này sử dụng chỉ số dễ bị tổn thương về sinh kế (LVI) để	HV

	huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La			đánh giá tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu của cộng đồng dân tộc Thái và H'mong ở xã Chiềng Đông, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Số liệu sơ cấp được thu thập dựa vào kết quả phỏng vấn 145 hộ (89 hộ người Thái và 56 hộ H'mong). Số liệu khí tượng giai đoạn 1961-2017 ở trạm khí tượng Yên Châu cũng được thu thập nhằm đánh giá mức biến động khí hậu. Kết quả phân tích cho thấy cộng đồng H'mong dễ bị tổn thương về sinh kế do biến đổi khí hậu hơn so với cộng đồng người Thái ở xã Chiềng Đông (LVI: 0,40 cho Thái và 0,44 cho H'mong; LVI-IPCC: 0,005 cho Thái và 0,021 cho H'mong). Các thành phần đóng góp chủ yếu dẫn đến sự khác biệt này là do cộng đồng người H'mong có khả năng thích ứng (trình độ học vấn thấp) thấp hơn trong khi đó lại miễn cảm hơn với biến đổi khí hậu (khoảng cách tới cơ sở y tế xa, tỷ lệ người phụ thuộc cao) hơn so với cộng đồng người Thái. Đặc điểm về chiến lược sinh kế được tìm thấy là yếu tố dễ bị tổn thương nhất với biến đổi khí hậu ở cả 2 cộng đồng Thái và H'mong. Kết quả nghiên cứu này cung cấp thông tin cần thiết cho các nhà hoạch định chính sách và chính quyền địa phương trong việc xây dựng biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu phù hợp với điều kiện địa phương cho các dân tộc thiểu số ở vùng miền núi phía Bắc Việt Nam.	
11	Đánh giá dòng vật chất nitơ và phốt pho trong các trang trại chăn nuôi lợn trên địa bàn huyện Gia Lâm	Đinh Thị Hải Vân	2018	01 sinh viên làm khóa luận; 01 báo cáo khoa học; 01 bài báo khoa học	HV
12	Nghiên cứu xây dựng mô hình rau an toàn theo chuỗi giá trị tại huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	Nguyễn Đình Thi	2018	Báo cáo khoa học, Nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học, Sinh viên tốt nghiệp, Bài báo khoa học	HV
13	Phát triển công nghệ sản xuất vật liệu sinh học của Nhật Bản để tái tạo thảm thực vật che phủ tạo cảnh quan và bảo vệ đất dốc ở Việt Nam	Nguyễn Thị Minh	2017-2019	Phát triển hoàn thiện quy trình sản xuất vật liệu sinh học dùng để tái tạo thảm thực vật. Xây dựng mô hình tái tạo thảm thực vật bảo vệ đất dốc và tạo cảnh quan	Hợp tác quốc tế
14	Đánh giá thực trạng phát sinh và tái sử dụng phế phụ phẩm đồng ruộng tại huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	Võ Hữu Công	2017-2018	Tổng lượng phế phụ phẩm đồng ruộng trong toàn xã ước tính 301,98 tấn/năm; trong đó, cây lúa là 180,32 tấn/năm, cây ngô 74,45 tấn/năm, cây lạc 17,84 tấn/năm, cây rau 24,37 tấn/năm, cây đậu tương 5 tấn/năm. Lượng phế thải thu được gồm 50 loại thuốc bảo vệ thực vật và 3 loại phân bón với nhóm thuốc trừ sâu (29,8%) và thuốc trừ bệnh (26,5%) và thuốc trừ cỏ (21,2%). Hoạt chất Trichlofon bị cấm sử dụng vẫn gặp khá	Nguồn Học viện

				phổ biến. Phế phụ phẩm được tái sử dụng thông qua ủ phân hữu cơ (70%), làm giá thể trồng nấm, hoặc làm thức ăn chăn nuôi (20%).	
15	Đánh giá hiện trạng môi trường và ứng dụng CNSH trong xử lý môi trường tại các trang trại chăn nuôi gà trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Nguyễn Thị Minh	2018	Đánh giá hiện trạng môi trường, mức độ ô nhiễm trong các trang trại chăn nuôi gà trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Xây dựng mô hình trình diễn ứng dụng CNSH trong xử lý mùi và chất thải rắn. Đánh giá hiệu quả của phân hữu cơ từ phân gà trên cây trồng	Nguồn sự nghiệp NCKH tỉnh Hưng Yên
16	Đánh giá thực trạng ô nhiễm môi trường nước, đất và ảnh hưởng đến chất lượng nông sản lưu vực sông Nhuệ	Hoàng Hiệp	2017-2018		HV
17	Nghiên cứu phát triển xúc tác quang dạng nổi, ứng dụng xử lý nước ô nhiễm tại Việt Nam	Hoàng Hiệp	2018-2019		Worldbank
18	Đề tài nhánh 2: Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao giá trị gia tăng tại Tây Nguyên	Phạm Văn Hội	12/2018 – 12/2019		Đề tài KHCN Độc lập cấp Quốc gia 2018